TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 13-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Ngọc Trâm - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1984, tại Hải Phòng. ĐKHKTT: Thôn Q, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T1 và bà Đoàn Thị T2; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án, nhân thân: Quyết định số 05 ngày 15/3/2019 Tòa án nhân dân huyện An Lão áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc 18 tháng đối với Bùi Văn T (đã xóa); bị bắt, tạm giữ ngày 17/3/2023, tạm giam ngày 22/3/2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17/3/2023, Tổ công tác Công an phường T tuần tra kiểm soát dọc tuyến đường T thì phát hiện tại khu vực đầu ngõ A T, L, Hải Phòng, Bùi Văn T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng khác có chứa 02 gói giấy chứa

chất bột màu trắng. Sau đó Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở công an phường lập biên bản.

Tại Kết luận giám định số 265 ngày 21/3/2023 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Văn T gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,25 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 17/3/2023, Bùi Văn T đi xe buýt từ nhà đến khu vực ngã tư A, L, Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực chắn tàu T, T gặp một người đàn ông (hiện không rõ lai lịch, địa chỉ) đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) rủ T cùng đi mua ma túy. T đồng ý và đưa cho người này 200.000 đồng để mua ma túy. Người này nhận tiền rồi chở T đến ngõ A T. Cả hai đi vào trong ngõ khoảng 20m thì dừng lại. T đứng trông xe còn người đàn ông đi sâu vào trong ngõ. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông đi ra và đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá T. T không biết người đàn ông này mua ma túy của ai. T lấy từ trong vỏ bao thuốc lá ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng khác có chứa 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng rồi cất vào túi quần phía sau bên phải rồi đi bộ ra đầu ngõ A T thì bị lực lượng Công an bắt giữ và thu giữ vật chứng như nội dung trên.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong vỏ bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định số 265MT/PC09 của phòng K Công an thành phố hải Phòng.

Đối với người nam giới rủ Bùi Văn T cùng mua ma túy và người bán ma túy: do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra tiếp.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSLC ngày 15/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định số 265MT/PC09. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận L, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành

phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Văn T đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,25 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác, nhân thân bị cáo có 01 tiền sự vì vậy cần xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt:

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định số 265MT/PC09 là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 17/3/2023.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vỏ bao bì và lượng ma túy còn lại sau giám định số 265MT/PC09 của phòng K Công an thành phố H theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 15/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Bùi Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06, PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨMTHẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06, PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương